

Số: 28/2024/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Triệu Văn T**; sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Xóm NK, xã ĐT, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: **Chị Nông Thị P**; sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Xóm NK, xã ĐT, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh T và chị P cùng thoả thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh T và chị P cùng thừa nhận có hai con chung tên là

Triệu Thị Kim Y, sinh ngày 08/10/2011 (Giới tính: Nữ) và Triệu Thị N, sinh ngày 01/5/2018 (Giới tính: Nữ). Khi ly hôn anh T và chị P cùng thỏa thuận, thống nhất, anh T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung đến khi đủ tuổi trưởng thành. Chị P có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Anh T và chị P cùng thỏa thuận, thống nhất là chị P sẽ thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Triệu Thị N cho anh T với số tiền là 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng trên một tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2024 đến khi cháu Triệu Thị N đến đủ tuổi trưởng thành.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh T và chị P đều xác nhận là có tài sản chung nhưng chưa yêu cầu giải quyết trong vụ việc này.

- **Về án phí:** Anh T và chị P mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn, chị P phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Anh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự bao gồm cả phần của chị Duyên với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001394 ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hoà An;*
- *CC THADS huyện Hoà An;*
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *UBND xã ĐT, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.*
- *ĐKKH số 009/2011, ngày 13/4/2011;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thanh Hải